

Số: 2370/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của dự án Đầu tư nuôi thủy sản biển (Nghêu - Meretrix Sp.)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo Văn bản số 3066/UBND-KT ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động
môi trường của dự án Đầu tư nuôi thủy sản biển con nghêu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
4454/TTr-STNMT ngày 11 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi
trường của dự án Đầu tư nuôi thủy sản biển (Nghêu - Meretrix Sp.) (sau đây gọi
là dự án) của Công ty cổ phần Yến Ngọc (sau đây gọi là chủ dự án) thực hiện tại
xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang với các nội dung, yêu cầu
bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật
Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01
năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi
trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài
nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
huyện Tân Phú Đông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Tân và Giám đốc Công
ty cổ phần Yến Ngọc căn cứ Quyết định thi hành. / *Như*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Nguyên



Các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án
Đầu tư nuôi thủy sản biển (Nghêu - Meretrix Sp.)
(Kèm theo Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

1. Thông tin về dự án

a) Thông tin chung:

Tên dự án: Đầu tư nuôi thủy sản biển (Nghêu - Meretrix Sp.).

Địa điểm thực hiện dự án: xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Yên Ngọc.

b) Phạm vi, quy mô, công suất: diện tích khu vực biển sử dụng là 2.429.992,5m².

c) Công nghệ sản xuất:

Quy trình hoạt động: lựa chọn và thả nghêu giống → Thu hoạch → Phân loại nghêu thành phẩm → Đóng bao bì, xuất bán.

d) Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Hạng mục đầu tư xây dựng chính của dự án: khu vực nuôi.

- Hạng mục công trình phụ trợ: chòi canh nhỏ (04 chòi), chòi canh lớn (01 chòi).

- Hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường: khu vực lưu trữ chất thải nguy hại, diện tích 05m², khu vực lưu trữ chất thải rắn (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường) diện tích 05m², khu vực tập kết nghêu chết diện tích 10m².

- Hoạt động của dự án đầu tư: dự án thực hiện hoạt động nuôi nghêu trên biển, với quy trình nuôi nghêu thả tự nhiên, trong quá trình nuôi không thực hiện cung cấp thức ăn hay các dưỡng chất cho quá trình phát triển của con nghêu.

đ) Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: dự án không có yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định 08/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

a) Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Hoạt động của phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị và hoạt động của máy móc thiết bị thi công phát sinh bụi, khí thải, chất thải nguy hại, tiếng ồn,...

- Sinh hoạt của công nhân thi công phát sinh nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt,...

b) Giai đoạn vận hành:

- Hoạt động của phương tiện vận chuyển trong quá trình hoạt động của dự án phát sinh bụi, khí thải, chất thải nguy hại, tiếng ồn,...

- Hoạt động nuôi nghêu làm gia tăng độ đục từ hoạt động cào nghêu, chất thải rắn, chất thải nguy hại,...

- Hoạt động của người lao động phát sinh nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt,...

- Sự cố nghêu chết hàng loạt phát sinh mùi hôi do nghêu chết. thay đổi môi trường nước,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

a) Nước thải, khí thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Nước thải:

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân: Tổng lượng nước thải phát sinh khoảng $0,8m^3$ /ngày.đêm Thông số ô nhiễm đặc trưng của nước thải sinh hoạt gồm: pH, BOD₅, TSS, tổng chất rắn hòa tan, Sunfua, Amoni, Nitrat, dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Photphat, Coliforms.

+ Khí thải:

Bụi, khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển, từ hoạt động của máy móc, thiết bị thi công. Thông số ô nhiễm đặc trưng gồm: bụi, SO₂, CO, NO_x,...

- Giai đoạn vận hành:

+ Nước thải:

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân: Lưu lượng khoảng $3,44m^3$ /ngày.đêm. Thông số ô nhiễm đặc trưng của nước thải sinh hoạt gồm: pH, BOD₅, TSS, tổng chất rắn hòa tan, Sunfua, Amoni, Nitrat, dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Photphat, Coliforms..

+ Khí thải:

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện vận chuyển trong quá trình hoạt động. Thành phần chủ yếu: Bụi, SO₂, NO_x, CO_x,...

b) Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động của công nhân: Tổng khối lượng phát sinh khoảng $8,6kg$ /ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Thực phẩm thừa, vỏ trái cây, rau quả, vỏ đồ hộp, vỏ lon, bao bì, chai nhựa thải,...

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Hoạt động thi công, xây dựng phát sinh chất thải rắn với khối lượng khoảng 05kg/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Gỗ vụn, bao bì, sắt, đinh ốc, ống nhựa vụn,...

+ Chất thải nguy hại: Hoạt động của các phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công phục vụ quá trình xây dựng phát sinh khối lượng khoảng 02 kg trong toàn quá trình thi công, xây dựng. Thành phần chủ yếu: Dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu nhớt,...

- Giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân: Tổng khối lượng phát sinh khoảng 37 kg/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Thức ăn thừa, giấy vụn, bọc nylon,

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Hoạt động thu hoạch nghêu phát sinh khối lượng chất thải khoảng 20 kg/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: các dụng cụ thu hoạch nghêu và bao bì đựng nghêu bị hư hỏng,...

+ Chất thải nguy hại: Hoạt động nuôi nghêu phát sinh khối lượng chất thải nguy hại khoảng 21 kg/tháng. Thành phần chủ yếu gồm: Bao bì, giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải,...

c) Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Tiếng ồn tối đa phát sinh từ các phương tiện, máy móc, thiết bị thi công ở khoảng cách 1,5m khoảng 94 dBA, từ phương tiện vận chuyển ở khoảng cách 1,5m khoảng 96 dBA.

- Giai đoạn vận hành: Hoạt động của các phương tiện vận chuyển phát sinh tiếng ồn tối đa ở khoảng cách 1,5m khoảng 96 dBA.

d) Các tác động khác

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Tác động đến môi trường do rủi ro, sự cố cháy nổ, tràn dầu.

- Giai đoạn vận hành:

+ Gia tăng độ đục tại công đoạn cào nghêu: Việc sử dụng công cụ, thiết bị cào nghêu tác động vào đáy biển tạo ra sự xáo trộn và gia tăng độ đục. Khoảng cách lan truyền độ đục tối đa tính từ vị trí cào nghêu ra xung quanh là 40m theo dòng chảy

+ Ảnh hưởng đến đa dạng sinh học: Cạnh tranh với các loài sinh vật khác trong hệ sinh thái nước mặn (quần thể nghêu, các loài cá, động vật đáy và sinh vật phù du,...) để giành nguồn thức ăn và không gian sống.

+ Tác động đến môi trường do rủi ro, sự cố cháy nổ, tràn dầu.

+ Tác động khi xảy ra sự cố nghêu chết hàng loạt:

Mùi hôi từ quá trình phân hủy xác nghêu chết: Khi nghêu chết hàng loạt làm phát sinh mùi hôi. Thành phần chủ yếu gồm: sulfua hidro, amoniac, metan, và các axit hữu cơ khác.

Thay đổi chất lượng nước: Trong trường hợp nghêu chết hàng loạt, xác nghêu bị phân hủy giải phóng các hợp chất hữu cơ và dưỡng chất như nitơ, phospho vào môi trường nước.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

a) Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

- Đối với thu gom và xử lý nước thải:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nước thải sinh hoạt: Sử dụng 02 nhà vệ sinh di động, đặt trên 02 phương tiện vận chuyển để thu gom nước thải sinh hoạt phát sinh trong khi thi công xây dựng. Định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công, xây dựng được thu gom, xử lý bảo đảm QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B).

.+ Giai đoạn vận hành:

Nước thải sinh hoạt: Sử dụng 05 nhà vệ sinh di động, đặt trên 05 chòi canh để thu gom nước thải sinh hoạt. Định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sinh hoạt trong quá trình vận hành được thu gom, xử lý bảo đảm QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B).

- Đối với xử lý bụi, khí thải:

+ Giai đoạn thi công xây dựng:

Khí thải từ hoạt động của phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công: Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, đảm bảo tiêu chuẩn khí thải và yêu cầu trong hoạt động; định kỳ bảo trì các phương tiện, máy móc, thiết bị.

+ Giai đoạn vận hành:

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện vận chuyển: Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp; định kỳ bảo trì, bảo dưỡng phương tiện.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải trong các giai đoạn của dự án, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường theo quy định.

b) Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng rác có nắp đậy trên các phương tiện vận chuyển để thu gom chất thải rắn sinh hoạt, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định.

Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Chất thải rắn phát sinh được thu gom, phân loại và tái sử dụng theo quy định. Các chất thải không thể tái sử dụng được hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thu gom, phân định, phân loại và phối hợp đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Giai đoạn vận hành:

Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng chứa để thu gom, phân loại tại nguồn theo quy định và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định.

Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Được thu gom, lưu chứa vào khu vực chứa diện tích 05m² và hợp đồng đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định..

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thu gom, phân định, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường, tuân thủ các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng: Toàn bộ chất thải nguy hại được phân định, phân loại và lưu giữ trong các thùng lưu chứa chất thải nguy hại; phối hợp với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Giai đoạn vận hành: Thu gom và lưu chứa toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của dự án vào thùng chứa chuyên dụng và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định. Bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại diện tích 05m².

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thực hiện quản lý theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công, xây dựng và vận hành: Trang bị các dụng cụ bảo hộ

lao động cho người lao động trong quá trình thi công, xây dựng và vận hành; định kỳ bảo dưỡng thiết bị máy móc thi công, phương tiện vận chuyển.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Trong quá trình triển khai thi công, xây dựng và vận hành dự án phải đảm bảo theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

d) Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

+ Sự cố cháy nổ: Trang bị thiết bị, dụng cụ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy trong giai đoạn thi công, xây dựng và vận hành.

+ Sự cố tràn dầu: Trang bị vật tư, dụng cụ ứng phó sự cố tràn dầu và tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trong giai đoạn thi công, xây dựng và vận hành.

+ Gia tăng độ đục từ hoạt động cào ngêu: Phân bổ khu vực và thời gian cào ngêu tại mỗi khu vực phù hợp. Nghiên cứu, sử dụng phương pháp thu hoạch khoa học, sử dụng thiết bị, công nghệ tiên tiến trong hoạt động cào ngêu.

+ Sự cố ngêu chết hàng loạt: Thực hiện giám sát thường xuyên các yếu tố môi trường nước biển khu vực nuôi và sức khỏe của ngêu nhằm phát hiện sớm các biến đổi môi trường và thực hiện các biện pháp ứng phó, thu gom xác ngêu chết kịp thời. Thiết kế, bố trí khu vực tập kết ngêu chết phù hợp, cách xa khu vực tập trung nhiều người; kịp thời thu gom xác ngêu chết và thực hiện các biện pháp xử lý ngêu chết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Tập huấn, đào tạo về kiến thức quản lý nuôi ngêu cho công nhân, giúp nâng cao trình độ, ứng dụng các biện pháp quản lý hiệu quả trong quá trình thực hiện dự án.

+ Ảnh hưởng đến đa dạng sinh học: Nghiên cứu, thực hiện việc thả nuôi ngêu với mật độ phù hợp. Giám sát, theo dõi thường xuyên sức khỏe của ngêu và các thành phần đa dạng sinh học tại khu vực dự án nhằm phát hiện sớm các biến đổi về đa dạng sinh học, hạn chế lan truyền dịch bệnh ảnh hưởng đến đa dạng sinh học. Quản lý chặt chẽ việc thu gom, xử lý chất thải, không để ảnh hưởng đến môi trường và đa dạng sinh học.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

a) Giai đoạn thi công, xây dựng

Giám sát chất thải rắn:

- Thông số giám sát: Khối lượng, thành phần, phân loại chất thải.

- Vị trí giám sát: Tại khu vực tập trung chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và khu lưu trữ chất thải nguy hại.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Giai đoạn vận hành:

- Giám sát nước thải: Dự án không thuộc đối tượng thực hiện giám sát nước thải tự động, liên tục, quan trắc nước thải định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Giám sát chất thải rắn:

+ Thông số giám sát: Khối lượng, thành phần, phân loại chất thải.

+ Vị trí giám sát: tại khu vực tập trung chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và khu lưu trữ chất thải nguy hại.

+ Quy định áp dụng: Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Giám sát chất lượng nước biển ven bờ:

+ Vị trí giám sát: 05 điểm trong khu vực dự án (tại vị trí 05 chòi canh).

+ Chỉ tiêu giám sát: pH, Oxy hòa tan (DO), tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni, Tổng dầu mỡ khoáng, Tổng Coliforms.

+ Tần suất giám sát: 02 tuần/lần.

+ QCVN 10-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển (Giá trị giới hạn: vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh)

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định hiện hành có liên quan. Phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đối với môi trường từ các hoạt động thi công, xây dựng và vận hành dự án. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường tại khu vực thực hiện dự án.

- Quá trình thi công xây dựng và vận hành có phương án hợp lý, đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động giao thông đường thủy, đảm bảo an toàn hàng hải theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các trình tự thủ tục về môi trường, nuôi trồng thủy sản theo quy định trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện trình tự thủ tục giao khu vực biển theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện công tác hỗ trợ, bồi thường đối với hoạt động dự án có khả năng ảnh hưởng đến sinh kế và các vấn đề khác của các tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật (nếu có).

- Khi nhà nước có nhu cầu thu hồi diện tích khu vực biên của dự án để thực hiện công trình khác, chủ dự án phải thực hiện hoàn trả theo quy định.
- Thực hiện trách nhiệm về phòng ngừa sự cố môi trường theo quy định.
- Thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật./.